TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M – TP HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2018/QĐST-HNGĐ	M*, ngày 02 tháng 5 năm 2018*.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬNCỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 74/2018/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 4 năm 2018, giữa:

Nguyên đơn: *Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1990.*

Nơi cư trú: Đội 1, thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: *Anh Vũ Văn M, sinh năm 1984.*

Nơi cư trú: Đội 8, thôn C, xã P, huyện M, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn M.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn M thuận tình ly hôn.

2.2 Về con chung: Anh chị có một con chung, cháu Vũ Thị Thu H sinh ngày 13/9/2008. Sau ly hôn giao cháu H cho chị N tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu H trưởng thành, tự lập. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con đến khi có yêu cầu mới.

- Anh M có quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

2.3 Về tài sản chung, công nợ chung: Hai bên đều thừa nhận không có, không yêu cầu tòa án giải quyết.

2.4 Về án phí: Chị Nguyễn Thị N tự nguyện nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân sơ thẩm. Được đối trừ tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án huyện M theo Biên lai thu tiền tạm ứng số 1802 ngày 06/4/2018.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện M.
- THADS huyện M.
- UBND xã T.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

NGUYỄN LÂM BÌNH